

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HSST

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lục Thị Xinh và ông La Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN K** (tên gọi khác không) sinh ngày 22 tháng 02 năm 1983 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Hoàng Thị Th; vợ: Bàn Thị C; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự - Ngày 06/7/2020 Lê Văn K bị Công an huyện Chợ Đồn quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”. Mức phạt: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định số 444/QĐ-XPHC ngày 06/7/2020 (bị cáo K chưa nộp phạt); nhân thân: Bản án số 49/HSST ngày 22/8/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn (Bị kháng cáo); Bản án phúc thẩm số: 627 ngày 23/4/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao tuyên phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 01/9/2004 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Bản án số 09/2013/HSST ngày 25,

26/02/2013 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 16/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương - Bị cáo đã được xóa án tích đối với 02 bản án trên. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Hoàng Thị Th – sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 29/7/2020, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang bị cáo Lê Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) gói chất bột màu trắng được gói bởi loại giấy báo, bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng và buộc bằng dây nịt màu đen, thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc của Lê Văn K (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A1); 01 (Một) gói chất bột màu hồng được đựng trong ống nhựa màu vàng, dán kín hai đầu thu giữ tại chiếc ví màu đen cất trong túi quần đằng trước bên phải của Lê Văn K (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A3); Số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) cất trong chiếc ví đen tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của Lê Văn K (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A2); 01 (Một) ví da màu đen; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 97B1-893.05; 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 060877 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 16/10/2019 cất trong chiếc ví đen tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của Lê Văn K.

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 29/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn K tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/7/2020, đã xác định được như sau: Phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 (Một) gói chất bột màu trắng được gói bởi loại giấy báo, bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng và buộc bằng dây nịt màu đen, cân riêng chất

bột màu trắng có khối lượng: 3,15g (Ba phẩy mười lăm gam). Phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có 01 (Một) gói chất bột màu hồng được đựng trong ống nhựa màu vàng, dán kín hai đầu, cân riêng chất bột màu hồng có khối lượng: 0,11g (Không phẩy một một gam).

Số chất bột màu trắng và chất bột màu hồng được niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T1, T2 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định chất ma túy; còn vỏ phong bì, dây nịt màu đen, giấy gói ban đầu, ống nhựa màu vàng được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T3 nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 128/KTHS-MT ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 3,15g (Ba phẩy mười lăm gam). Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,11g (Không phẩy một một gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định còn lại: 3,10g (Ba phẩy một không gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu T2 gửi còn lại: 0,07g (Không phẩy không bảy gam), cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T128 hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo K khai nhận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 29/7/2020, Lê Văn K một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 97B1- 893.05 từ nhà lên Trung tâm y tế huyện C để uống thuốc Methadone. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống thuốc xong, K đi xuống cổng Trung tâm y tế huyện C uống nước đến khoảng 12 giờ 30 phút thì Kiên gặp một người thanh niên khoảng 27 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua với người thanh niên được 01 (Một) gói ma túy (Loại hêrôin) được gói bởi loại giấy báo, bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng, buộc bằng dây nịt màu đen với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, người thanh niên đi khỏi, K cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi tiếp tục ngồi uống nước ở trước cổng Trung tâm y tế huyện C. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô về nhà tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Khi đến đoạn đường thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Về nguồn gốc số chất bột màu hồng, Lê Văn K khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, tại Công trung tâm y tế huyện C, K đã mua với người thanh niên (Người đã bán ma túy cho K vào trưa ngày 29/7/2020) 01 (Một) viên ma túy tổng hợp màu hồng với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Sau đó K đã sử dụng được một nửa viên, còn một nửa viên K cho vào ống nhựa màu vàng dán kính hai đầu và cất vào ví da màu đen cất trong túi quần đằng trước bên phải, đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/7/2020 thì bị cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT- VKSCĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

....

b) Phạm tội từ 02 lần trở lên”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Lê Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 5 đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ví da màu đen đã cũ, vì tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại.

- Tạm giữ số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) để thi hành án cho bị cáo;

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại (*Số lượng, tình trạng và ký hiệu vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn*).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong hai ngày 28/7/2020 và ngày 29/7/2020 bị cáo Lê Văn K đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cá nhân. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, tại Cổng trung tâm y tế huyện C, bị cáo đã mua với người thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ 01 (Một) viên ma túy tổng hợp màu hồng loại Methamphetamine với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Sau đó bị cáo đã sử dụng được một nửa viên, còn một nửa viên có khối lượng 0,11g (Không phải một gam) bị cáo cho vào ống

nhựa màu vàng dán kính hai đầu và cất vào ví da màu đen cất trong túi quần đằng trước bên phải.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2020, cũng tại Công trung tâm y tế huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Lê Văn K đã mua với một người thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ (người này đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 28/7/2020) 01 gói ma túy (loại hêrôin) có khối lượng 3,15g (Ba phẩy mười lăm gam) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Bị cáo cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter biển kiểm soát 97B1-893.05 để về nhà.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2020 bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà, khi điều khiển đến đoạn đường thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên (bao gồm một nửa viên ma túy tổng hợp màu hồng loại Methamphetamine và 01 (Một) gói ma túy (loại hêrôin) có tổng trọng lượng là 3,26g).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định là chất ma túy (Heroine, Methamphetamine) và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi tàng trữ 3,26g (Ba phẩy hai mươi sáu gam) ma túy với mục đích để sử dụng cá nhân của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên, do khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ vào 02 ngày khác nhau (ngày 28/7/2020 tàng trữ 0,11g Methamphetamine; ngày 29/7/2020 tàng trữ 3,15g Hêrôin), mỗi ngày khối lượng ma túy đều trên 0,1g, do đó Hội đồng xét xử xét có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS - là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo tại Công trung tâm y tế huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xem xét.

Đối với bà Hoàng Thị Th đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô BKS 97B1-893.05, nhưng bà không biết việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy trong hai ngày 28/7/2020 và ngày 29/7/2020. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn không xem xét xử lý là phù hợp.

[3]. Xét về vật chứng:

- Đối với số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ trong người bị cáo - xác định đây là tiền của bị cáo. Vì vậy cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 (Một) chiếc ví da màu đen - xác định là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu lấy lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô BKS 97B1-893.05, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu sơn xanh – đen và 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 060877 do phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 16/10/2019 – xác định là tài sản quản lý hợp pháp của bà Hoàng Thị Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Th là đúng pháp luật.

- 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu T128 (Bên trong phong bì có chứa 3,10g (Ba phẩy một không gam) ma túy loại Heroin và 0,07g (Không phẩy không bảy gam) ma túy loại Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ niêm

phong ban đầu ký hiệu T1, T2); 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu T3 (bên trong phong bì có chứa 02 (Hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1, A3 và dây nịt màu đen, nilon màu trắng, giấy báo, ống nhựa màu vàng ban đầu); 01 (Một) phong bì ký hiệu K1 (Bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong) - xác định là vật không có giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Xét về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[1]. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn K 6 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2020.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc ví da màu đen đã cũ.

- Số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng): Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy tất cả các vật chứng còn lại, bao gồm: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu T128 (bên trong phong bì có chứa 3,10g (Ba phẩy một không gam) ma túy loại Heroin và 0,07g (Không phẩy không bảy gam) ma túy loại Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong ban đầu ký hiệu T1, T2); 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu T3 (bên trong phong bì có chứa 02 (Hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1, A3 và dây nịt màu đen, nilon màu trắng, giấy báo, ống nhựa màu vàng ban đầu); 01 (Một) phong bì ký hiệu K1 (Bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong). *(Số lượng, tình trạng và ký hiệu vật chứng theo biên bản giao*

nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; quy định về trách nhiệm chi trả chi phí tố tụng, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi bị cáo thi hành án xong các khoản tiền bị cáo phải thi hành, số tiền tạm giữ nếu còn thừa trả lại cho bị cáo

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Đồn
- VKSND tỉnh Bắc Kạn
- CA huyện Chợ Đồn
- THADS huyện Chợ Đồn
- TA Tỉnh Bắc Kạn:
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn
- Người QLNVLQ
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Đình Hưng

